

Bộ Giáo dục sẽ hướng dẫn các cấp tổ chức thi kiểm tra trình độ và công nhận đề xét thực hiện chính sách.

3. Đối với những giáo viên mẫu giáo không đủ tiêu chuẩn quy định trên thì giải quyết như sau :

Nếu không đủ sức khỏe thì kiên quyết cho đi chữa bệnh, chuyển sang lao động khác hoặc cho thôi việc.

Nếu giáo viên không đủ tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, lý lịch không rõ ràng, hoặc giáo viên không đủ tiêu chuẩn về văn hóa nghiệp vụ, không đủ sức và điều kiện vươn lên, thì không tuyển dụng và không được dạy mẫu giáo.

Đối với giáo viên mẫu giáo dạy lâu năm, già yếu không đủ sức khỏe đề tiếp tục công tác sẽ được quy định trong một thông tư riêng.

**B.** Riêng đối với mẫu giáo nông thôn, các Sở, Ty giáo dục, phòng giáo dục huyện cần kết hợp chặt chẽ với các cấp quản lý nông nghiệp đề có kế hoạch thông báo những chế độ, chính sách đã quy định đối với giáo viên mẫu giáo ở đại hội xã viên hợp tác xã nông nghiệp.

**C.** Thời gian được công nhận chính thức tuyển vào biên chế Nhà nước đối với các đối tượng đạt tiêu chuẩn, được tính từ ngày 8 tháng 4 năm 1976 (ngày Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 152-TTg).

Đối với những giáo viên được tuyển vào biên chế và đối với những giáo viên chưa đủ tiêu chuẩn vào biên chế ở thành phố, thị xã, công, nông, lâm trường, cơ quan, xí nghiệp được hưởng tiền lương (hoặc thù lao) bắt đầu từ ngày 1 tháng 9 năm 1976 (tháng đầu của năm học mới). Số tiền lương và phụ cấp được truy lĩnh tính vào ngân sách địa phương 1977.

Đối với giáo viên ở thị trấn và nông thôn hưởng thù lao trả bằng tiền hoặc bằng công diêm được hưởng bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năm 1977.

Trong quá trình thi hành thông tư này, nếu có khó khăn các địa phương phản ánh kịp thời cho liên bộ biết đề có biện pháp giải quyết.

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 1977

K.T. Bộ trưởng

Bộ Giáo dục

Thủ trưởng

HỒ TRÚC

K.T. Bộ trưởng

Bộ Tài chính

Thủ trưởng

ĐÀO THIÊN

Thủ trưởng

THI

TRẦN QUỐC MẠNH

## GIÁO DỤC - TÀI CHÍNH

**THÔNG TƯ** liên bộ số 8-TT/LB ngày 21-5-1977 hướng dẫn thi hành quyết định số 152-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc bỏ sung chế độ, chính sách đối với giáo viên vỡ lòng.

Thủ tướng Chính phủ đã có quyết định số 152-TTg ngày 8-4-1976 : cho chuyển các lớp vỡ lòng vào hệ giáo dục phổ thông cấp I. Các giáo viên dạy vỡ lòng có đủ tiêu chuẩn, được tuyển dụng vào biên chế Nhà nước và được hưởng lương theo thang lương và mọi quyền lợi khác như giáo viên phổ thông cấp I. Những giáo viên vỡ lòng trong khi chưa đủ tiêu chuẩn, thì được hưởng thù lao hàng tháng bằng 85% bậc lương khởi điểm của giáo viên phổ thông cấp I và mọi quyền lợi khác như giáo viên phổ thông cấp I.

Ngành giáo dục có nhiệm vụ quản lý toàn diện về công tác cán bộ, về biên chế, về quỹ tiền lương... của giáo viên vỡ lòng ở các địa bàn nông thôn, thị trấn, thành phố, thị xã, cơ quan, xí nghiệp, công trường, nông trường và lâm trường.

Đề thi hành quyết định nói trên, được sự thỏa thuận của Bộ Lao động (tại công văn số 339-

LĐ/LHCSN ngày 30-3-1977), của Tổng công đoàn Việt Nam (tại công văn số 19-ĐSTL/TCD ngày 6-1-1977) và sự nhất trí của Ban tổ chức của Chính phủ, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước; liên bộ Giáo dục - Tài chính ra thông tư hướng dẫn thực hiện như sau.

## I. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐƯỢC TUYỂN DỤNG VÀ ĐỐI TƯỢNG CHƯA ĐƯỢC TUYỂN DỤNG VÀO BIÊN CHẾ NHÀ NƯỚC

**A.** Giáo viên vỡ lòng được xét tuyển dụng vào biên chế Nhà nước phải có các tiêu chuẩn sau đây (căn cứ vào tiêu chuẩn quy định tại Điều lệ tuyển dụng và cho thôi việc ban hành theo nghị định số 24-CP ngày 13-3-1963 của Hội đồng Chính phủ và quy định cụ thể của Bộ Giáo dục).

1. Có quyền công dân, lý lịch rõ ràng, tự nguyện phục vụ;
2. Đã tốt nghiệp các trường lớp đào tạo bồi dưỡng giáo viên vỡ lòng có trình độ trung học, cao đẳng, đại học (từ 7 + 3 hoặc 9 + 2 trở lên);
3. Có phẩm chất đạo đức tốt, được tin nhiệm với phụ huynh và học sinh;
4. Bảo đảm giảng dạy đạt yêu cầu về nội dung chương trình và các môn học;
5. Có đủ sức khỏe, không có bệnh lây truyền dị dạng.

**B.** Riêng đối với những giáo viên đã giảng dạy ở các trường, lớp vỡ lòng dân lập (các trường lớp này đã đăng ký và được các Sở, Ty, phòng giáo dục công nhận) kể từ ngày 7 tháng 4 năm 1976 trở về trước, thì việc xét tuyển vào biên chế Nhà nước được giải quyết như sau:

— Đã đảm bảo các tiêu chuẩn ở các điểm 1, 3, 4, 5 ở trên.

— Về văn hóa nghiệp vụ (tiêu chuẩn 2): phải tốt nghiệp sơ phạm mẫu giáo (hoặc vỡ lòng) 7 + 1 trở lên; hoặc phải tốt nghiệp lớp 7 (phổ thông hay bổ túc văn hóa) đã dạy học được 5 năm trở lên và trong 5 năm này ít nhất đã qua ba lần bồi dưỡng hè về chuyên môn nghiệp vụ.

Khi xét tuyển được chấm chức:

— Có trình độ văn hóa lớp 5 đối với giáo viên dạy ở vùng công giáo, giáo viên lâu năm có nhiều cống hiến cho ngành học, giáo viên dạy giỏi (được tỉnh, thành phố công nhận) hoặc chiến sĩ thi đua;

— Có trình độ văn hóa lớp 4 đối với giáo viên là người dân tộc ít người (vùng núi).

**C.** Những giáo viên vỡ lòng đã đủ các tiêu chuẩn 1, 3, 4, 5 nhưng chưa đủ tiêu chuẩn 2 (về văn hóa nghiệp vụ) thì các Sở, Ty, phòng giáo dục cần có kế hoạch tích cực bồi dưỡng cho đạt tiêu chuẩn, đề sau một thời gian ngắn nhất có thể được tuyển dụng vào biên chế Nhà nước.

## II. CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN VỠ LÒNG

**A. Những giáo viên vỡ lòng có đủ tiêu chuẩn** (tại điểm B, phần I) được xét tuyển dụng vào biên chế Nhà nước, được hưởng lương như sau:

1. Nếu tốt nghiệp sơ phạm sơ cấp hệ 7 + 1, 4 + 3 (miền núi cao)... được hưởng lương theo thang lương giáo viên cấp I toàn cấp, xếp bậc lương khởi điểm 40đ.

Nếu tốt nghiệp sơ phạm trung cấp hệ 7 + 1 (đã được công nhận là trung cấp), 7 + 3, 10 + 1 được hưởng lương theo thang lương giáo viên cấp I có trình độ trung học, xếp 45đ.

2. Sau khi được xét, xếp vào bậc khởi điểm nếu thấp hơn sinh hoạt phí cũ thì cân nhắc ký 5 tiêu chuẩn, thâm niên công tác từ 6 năm trở lên, xét kết quả giảng dạy từ trung bình trở lên để xếp lên bậc trên liền kề (40đ lên 47đ; 45đ lên 50đ...). Khi xếp lên bậc trên chú ý xét tương quan với giáo viên cấp I nâng bậc lương năm 1976.

3. Ngoài tiền lương, các giáo viên vỡ lòng đã vào biên chế còn được hưởng mọi quyền lợi khác như giáo viên phổ thông cấp I trong biên chế Nhà nước.

**B. Những giáo viên vỡ lòng chưa đủ tiêu chuẩn để xét tuyển dụng** (gồm những người đã có mặt giảng dạy ở các trường, lớp vỡ lòng kể từ ngày 7 tháng 4 năm 1976 trở về trước và dạy liên tục tới nay) được hưởng:

1. Thù lao hàng tháng bằng 85% bậc lương khởi điểm của giáo viên phổ thông cấp I toàn cấp ;

2. Được cấp tem, phiếu đề mua theo giá cung cấp : đường, thực phẩm, vải, sô mua lương thực như giáo viên phổ thông cấp I trong biên chế Nhà nước ;

3. Được hưởng một số chế độ bảo hiểm xã hội : trợ cấp ốm đau, trợ cấp thai sản, trợ cấp tai nạn lao động; chế độ trợ cấp đông con ; trợ cấp khó khăn ; trợ cấp gửi con vào nhà trẻ ; trợ cấp nhà ăn tập thể (nếu ăn tại nhà ăn tập thể) như giáo viên phổ thông cấp I trong biên chế Nhà nước ;

4. Được hưởng các khoản chi về đào tạo bồi dưỡng sinh hoạt phí đi học dài hạn, phụ cấp dạy thêm giờ, chi phí về tài liệu, sách giáo khoa, báo chí nghiệp vụ theo chế độ hiện hành như đối với giáo viên phổ thông cấp I trong biên chế ; được nghỉ các ngày lễ, ngày tết, nghỉ hè có lương; được làm nghĩa vụ lao động như giáo viên phổ thông cấp I trong biên chế Nhà nước.

5. Thù lao và các khoản chi trên đây đối với giáo viên võ lòng chưa vào biên chế Nhà nước do ngân sách địa phương (kinh phí sự nghiệp giáo dục) đài thọ.

### C. Thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội và một số trợ cấp.

1. Thời gian làm giáo viên võ lòng được tính là thời gian công tác liên tục để làm căn cứ thi hành các chế độ bảo hiểm xã hội và một số trợ cấp khác.

2. Để thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội và phúc lợi tập thể cho giáo viên võ lòng đã tuyển dụng vào biên chế Nhà nước, và các giáo viên võ lòng chưa được tuyển dụng vào biên chế Nhà nước ; các cơ quan giáo dục nơi quản lý biên chế, quỹ tiền lương của giáo viên võ lòng phải trích nộp cho quỹ bảo hiểm xã hội khoản tiền bằng 3,7% quỹ lương thực chi (phần do Tổng công đoàn quản lý) và quỹ hưu trí, mất sức, tuất, khoản tiền bằng 1% quỹ lương thực chi (phần do Bộ Thương binh và xã hội quản lý) để các ngành chức năng quản lý thống nhất.

3. Giáo viên võ lòng ở cơ quan, xí nghiệp... trước đây là công nhân, viên chức trong biên chế sang dạy võ lòng :

— Ngày nay nếu đủ 5 tiêu chuẩn trên thì được chuyển sang làm giáo viên võ lòng, được hưởng bậc lương giáo viên phổ thông cấp I, nếu bậc lương cũ cao hơn bậc lương mới thì được bảo lưu ;

— Nếu chưa đủ tiêu chuẩn 2 (văn hóa nghiệp vụ) thì được bồi dưỡng để sẽ xét chính thức làm giáo viên võ lòng, tiền lương và các chế độ hưởng như hiện hành ;

— Nếu không đủ các tiêu chuẩn tuyển dụng làm giáo viên võ lòng thì cơ quan, xí nghiệp... chuyển trở lại vị trí công tác cũ của công nhân, viên chức (công việc đã làm trước khi sang dạy võ lòng).

### III. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH

A. Căn cứ vào tiêu chuẩn quy định trên đây các Sở, Ty giáo dục cần có kế hoạch phân loại số giáo viên võ lòng hiện có mặt giảng dạy từ ngày 7 tháng 4 năm 1976 trở về trước để thực hiện việc tuyển dụng chính thức và thi hành các chế độ chính sách.

1. Những giáo viên võ lòng có đủ tiêu chuẩn quy định trên do các cơ quan giáo dục xét và đề nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp ra quyết định tuyển dụng chính thức theo chỉ tiêu biên chế và quỹ tiền lương đã được duyệt chính thức của ngành giáo dục.

2. Đối với những giáo viên chưa đủ tiêu chuẩn xét tuyển vào biên chế chính thức, còn đang hưởng 85% bậc lương khởi điểm của giáo viên phổ thông cấp I, các Sở, Ty giáo dục cần tích cực tạo mọi điều kiện để bồi dưỡng cho anh chị em được học tập bằng nhiều hình thức để sớm đạt tiêu chuẩn, cụ thể là :

— Nếu còn đủ điều kiện, đủ sức vươn lên, tuy trình độ văn hóa mới có lớp 6 (đối với miền xuôi), lớp 3 (đối với miền núi, hải đảo), nhưng có sức khỏe tốt, có lý lịch rõ ràng, có tinh thần thái độ phục vụ đúng, yêu nghề mến trẻ, phẩm chất đạo đức tốt, thì cơ quan giáo dục tích cực bồi dưỡng thêm. Sau thời gian bồi dưỡng nhiều nhất là 5 năm, nếu không đạt tiêu chuẩn quy định trên thì kiên quyết cho thôi việc.

— Bộ Giáo dục sẽ hướng dẫn các cấp tổ chức thi kiểm tra trình độ và công nhận để xét thực hiện chính sách.

3. Đối với những giáo viên vỡ lòng không đủ tiêu chuẩn quy định trên thì giải quyết như sau :

— Không đủ sức khỏe thì kiên quyết cho đi chữa bệnh, chuyển sang lao động khác hoặc cho thôi việc ;

— Giáo viên không đủ tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, lý lịch không rõ ràng ; và giáo viên không đủ tiêu chuẩn về văn hóa nghiệp vụ, không đủ sức và điều kiện vươn lên, thì không tuyển dụng làm giáo viên vỡ lòng ;

— Đối với giáo viên vỡ lòng dạy lâu năm, già yếu không đủ sức khỏe để tiếp tục công tác sẽ được quy định trong một thông tư riêng.

**B.** Thời gian được công nhận chính thức tuyển vào biên chế Nhà nước đối với các đối

tượng đạt tiêu chuẩn được tính từ ngày 8 tháng 4 năm 1976 (ngày Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 152-TTg).

Đối với những giáo viên vào biên chế và đối với những giáo viên chưa đủ tiêu chuẩn vào biên chế được hưởng tiền lương (hoặc thù lao) bắt đầu từ ngày 1 tháng 9 năm 1976 (tháng đầu của năm học mới). Số tiền lương và phụ cấp được truy linh tính vào ngân sách địa phương năm 1977.

Trong quá trình thi hành thông tư này, nếu có khó khăn các địa phương phản ánh kịp thời cho liên bộ biết để có biện pháp giải quyết.

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 1977

K.T. Bộ trưởng

Bộ Tài chính

Thủ trưởng

ĐÀO THIÊN THI

K.T. Bộ trưởng

Bộ Giáo dục

Thủ trưởng

HỒ TRÚC

**Trích quyết định số 152-TTg ngày 8-4-1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung chế độ, chính sách đối với giáo viên mẫu giáo, vỡ lòng,**

**Điều 1.** — Chuyển các lớp vỡ lòng vào hệ giáo dục phổ thông cấp I. Các giáo viên dạy lớp vỡ lòng có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều lệ tuyển dụng và cho thôi việc, ban hành kèm theo nghị định số 24-CP ngày 13-3-1963 của Hội đồng Chính phủ và quy định cụ thể của Bộ Giáo dục, được tuyển dụng vào biên chế Nhà nước và được hưởng lương theo thang lương và mọi quyền lợi khác như giáo viên phổ thông cấp I.

Nhưng giáo viên vỡ lòng chưa đủ tiêu chuẩn, cần được bồi dưỡng cho đạt tiêu chuẩn ; trong khi chưa có đủ tiêu chuẩn vào biên chế Nhà nước thì được hưởng thù lao hàng tháng bằng 85% bậc lương khởi điểm của giáo viên phổ thông cấp I và mọi quyền lợi khác như giáo viên phổ thông. Thù lao trả cho giáo viên vỡ lòng chưa vào biên chế Nhà nước do ngân sách xã và ngân sách thành phố đài thọ, nếu ngân sách xã thiếu thì Ủy ban hành chính tỉnh xét, trợ cấp.

**Điều 2.** — Các giáo viên mẫu giáo dạy học ở các cơ quan, xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường và ở các thành phố, thị xã, đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều lệ tuyển dụng và cho thôi việc, ban hành kèm theo nghị định số 24-CP ngày 13-3-1963 của Hội đồng Chính phủ và quy định cụ thể của Bộ Giáo dục được tuyển dụng vào biên chế Nhà nước, được hưởng lương theo thang lương và mọi quyền lợi khác như giáo viên phổ thông cấp I.

Nhưng giáo viên mẫu giáo chưa đủ tiêu chuẩn cần được bồi dưỡng cho đạt tiêu chuẩn ; trong khi chưa có đủ tiêu chuẩn vào biên chế Nhà nước thì được hưởng thù lao hàng tháng bằng 85% bậc lương khởi điểm của giáo viên phổ thông cấp I và mọi quyền lợi khác như giáo viên phổ thông. Thù lao trả cho giáo viên mẫu giáo chưa vào biên chế Nhà nước do quỹ học phí của cha, mẹ học sinh đóng góp đài thọ ; nếu thiếu thì Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố xét, trợ cấp.

Các giáo viên mẫu giáo dạy học ở nông thôn và ở các thị trấn được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách đã quy định trong thông tư số 183-TTg/VG ngày 25-10-1967 của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 3.** — Đối với các giáo viên mẫu giáo và giáo viên vỡ lòng dạy học lâu năm, già yếu không đủ sức khỏe để tiếp tục công tác, Bộ Giáo dục, Ban tổ chức của Chính phủ và Bộ Tài chính có trách nhiệm nghiên cứu chế độ, chính sách thích hợp để trình Chính phủ ban hành trong năm 1976.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

NGUYỄN DUY TRINH